FLYERS ENGLISH

Từ vựng A2 Flyers: Thời tiết

3 từ chủ đề thời tiết mới ở cấp độ Cambridge A2 Flyers, kèm 12 từ ở các cấp độ trước mà con vẫn cần. Mỗi từ có nghĩa dễ hiểu và một câu ví dụ.

Cách dùng danh sách này

1. Mỗi ngày học một chủ đề. Mười đến mười lăm phút là đủ.
2. Cùng con đọc to từ, nghĩa và câu ví dụ.
3. Đánh dấu vào ô khi con nói được từ và đặt được câu với từ đó.

Thời tiết · A2 Flyers 3 từ

TỪ	NGHĨA (TIẾNG ANH)	CÂU VÍ DỤ
☐ **fog** *noun*	A thick cloud close to the ground that makes it hard to see.	*We couldn't see the park because of the fog.*
☐ **foggy** *adjective*	It's hard to see because there are thick clouds near the ground.	*The playground was empty because it was foggy.*
☐ **storm** *noun*	Bad weather with lots of rain, wind, and maybe thunder.	*We stayed inside because there was a big storm.*

Cần ôn thêm: từ vựng Pre-A1 Starters 1 từ

TỪ	NGHĨA (TIẾNG ANH)	CÂU VÍ DỤ
☐ **sun** *noun*	It is bright in the sky.	*I see the sun in the morning.*

Cần ôn thêm: từ vựng A1 Movers 11 từ

TỪ	NGHĨA (TIẾNG ANH)	CÂU VÍ DỤ
☐ **cloud** *noun*	It is white or gray in the sky.	*I see a big cloud today.*
☐ **cloudy** *adjective*	The sky is full of clouds.	*It was cloudy today, so we stayed inside.*
☐ **ice** *noun*	Frozen water is ice.	*I put ice in my cold drink.*
☐ **rain** *noun, verb*	Water that falls from the sky.	*I like to play inside when it rains.*
☐ **rainbow** *noun*	It is a colorful arc in the sky after rain.	*I saw a rainbow after the storm.*
☐ **sky** *noun*	It is the blue area above the ground.	*I can see clouds in the sky.*
☐ **snow** *noun, verb*	Frozen water that falls from the sky.	*I like to play in the snow.*
☐ **sunny** *adjective*	When the sun is shining.	*It is very sunny today.*
☐ **weather** *noun*	It is if it's sunny, rainy, or cold.	*I like to play outside when the weather is nice.*
☐ **wind** *noun*	Air that moves.	*The wind is blowing my hat off!*
☐ **windy** *adjective*	It has a lot of moving air.	*It was very windy yesterday at the park.*

Nghe phát âm và chơi với các từ này

Danh sách này có hình, âm thanh và trò chơi miễn phí trên FlyersEnglish. Mở trang bên dưới trên điện thoại, máy tính bảng hoặc máy tính.

flyersenglish.com/vi/wordlist/flyers/weather

Bám sát danh sách từ vựng chính thức của Cambridge English Young Learners. Nghĩa và câu ví dụ do FlyersEnglish biên soạn. FlyersEnglish không liên kết với Cambridge và không được Cambridge bảo trợ.